

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 1083/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 29/3/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1), Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong 6 tháng đầu năm 2021 với những nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 22/02/2021 về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021; Công văn số 2009/UBND-KSTT ngày 12/4/2021 về việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác rà soát, đánh giá, đơn giản hóa và cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, triển khai thực hiện tốt kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kế hoạch cải cách hành chính; kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông... góp phần vào việc cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, xây dựng các giải pháp thực hiện Chỉ thị số 08/CTUBND ngày 05/7/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính tỉnh.

2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật

- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 67/BC-UBND ngày 02/5/2021 về kết quả rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó, đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về đầu tư kinh doanh để giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp.

- Ban hành Báo cáo số 78/BC-UBND ngày 07/6/2021 về kết quả thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật 06 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo yêu cầu của Bộ Tư pháp và Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/02/2021 về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Ban hành Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 về việc ban hành Danh mục xây dựng Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10; trong đó, có 01 văn bản được giao quy định chi tiết trong Luật Người lao động Việt Nam đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng và 08 văn bản được giao quy định chi tiết trong Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi).

- Ban hành Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện rà soát văn bản QPPL của địa phương còn hiệu lực để kịp thời ban hành mới, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, nhất là các quy định có liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh (lĩnh vực đầu tư, tài chính, thuế, đất đai, môi trường...) nhằm phát hiện kịp thời các văn bản làm phát sinh thủ tục hành chính hoặc chi phí tuân thủ pháp luật, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm 2021, tỉnh Bình Định đã ban hành 25 văn bản QPPL (06 nghị quyết, 19 quyết định).

- Công tác rà soát được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể, từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tiến hành rà soát 204 văn bản QPPL (55 nghị quyết, 149 quyết định) do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong kỳ rà soát. Kết quả, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết

hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2020. Theo đó, có 37 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 34 văn bản hết hiệu lực một phần và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế 23 văn bản. UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã kịp thời tổ chức rà soát các văn bản do HĐND, UBND cùng cấp ban hành; trên cơ sở kết quả rà soát, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành quyết định công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần theo quy định.

- Sở Tư pháp đã tham mưu, giúp UBND tỉnh thẩm định 44 dự thảo văn bản QPPL (12 Nghị quyết, 32 Quyết định). Công tác thẩm định văn bản QPPL được thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nghị định hướng dẫn thi hành, góp phần ngăn chặn những văn bản không khả thi hoặc có dấu hiệu trái pháp luật. Công tác thẩm định tại Sở Tư pháp luôn đảm bảo kịp thời, có chất lượng và rút ngắn thời gian thực hiện.

- Việc lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Kết quả, từ đầu năm đến nay, Sở Tư pháp đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh cho ý kiến đối với 29 đề nghị xây dựng văn bản QPPL.

- Về công tác kiểm tra văn bản QPPL: Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Ban pháp chế HĐND tỉnh thực hiện tự kiểm tra 23 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành; qua kiểm tra, chưa phát hiện văn bản trái pháp luật về nội dung, thẩm quyền.

2. Về tổ chức thi hành pháp luật

2.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp

Xác định công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là nhiệm vụ rất quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - chính trị của địa phương, trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, UBND tỉnh giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp như: Xây dựng và phát hành định kỳ các bản tin pháp luật, tài liệu điện tử theo chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật, thông tin pháp lý, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,... nhằm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp thực hiện đúng, đầy đủ các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh; xây dựng các chuyên mục nâng cao kiến thức

pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên đài truyền hình, đài phát thanh và các phương tiện thông tin, truyền thông khác; xây dựng chuyên đề pháp luật để cập nhật kịp thời, cung cấp thông tin pháp luật về các lĩnh vực, vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm nhằm đăng tải trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội; tổ chức các diễn đàn kinh doanh và pháp luật, các hội nghị đối thoại để cung cấp thông tin pháp lý, giải quyết vướng mắc về các vấn đề pháp lý cho doanh nghiệp. Qua đó, các doanh nghiệp nắm được các quy định mới của pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để tránh các hành vi tiêu cực, những nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức.

Bên cạnh đó, trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố luôn cập nhật kịp thời và đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. UBND tỉnh cũng chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên củng cố, nâng cấp các chuyên trang, chuyên mục và kiểm tra, xây dựng Trang Thông tin điện tử có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp nhằm đảm bảo tất cả các văn bản quy phạm pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp do UBND tỉnh ban hành đều được kịp thời đưa lên Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị. Đến nay, các doanh nghiệp có thể tự khai thác, sử dụng miễn phí các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên các Trang Thông tin điện tử này; giúp doanh nghiệp cập nhật dễ dàng, chủ động nắm bắt những quy định, hướng dẫn của ngành tại địa phương.

Ngoài ra, để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định xây dựng chương trình truyền hình “*Pháp luật và đời sống*” với các chủ đề như: Pháp luật về đầu giá tài sản; xử lý vi phạm hợp đồng vay, mượn tài sản theo Bộ luật Dân sự; pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp,... Đồng thời, triển khai thực hiện chuyên mục “*Công dân hỏi - Giám đốc Sở trả lời*” trên các lĩnh vực khác nhau như: Thủ tục đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, các giải pháp quản lý hoạt động bán hàng đa cấp, điều kiện và thủ tục cấp giấy xác nhận an toàn phòng cháy chữa cháy trong hoạt động kinh doanh, thủ tục đầu tư kinh doanh, điều kiện về môi trường trong kinh doanh,...

Thông qua các lớp tập huấn, huấn luyện chuyên môn, các sở, ngành đã lồng ghép triển khai tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; thương mại điện tử; sử dụng năng lượng an toàn, tiết kiệm và hiệu quả... đến các đối tượng thanh niên đang làm việc tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên tổ chức các hội

thảo “Hội nhập kinh tế quốc tế” cho đối tượng cán bộ, công chức các sở, ban, ngành, đại diện Hiệp hội các ngành hàng, các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh, trong đó có hơn 50% đối tượng tham gia nằm trong độ tuổi thanh niên.

2.2. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hỗ trợ các doanh nghiệp

- Trong 6 tháng đầu năm, Sở Công Thương đã tổ chức các lớp tập huấn:

+ Phối hợp Bộ Công Thương tổ chức Hội nghị hướng dẫn thông tin quy định của thị trường và giới thiệu cẩm nang hướng dẫn xuất khẩu nông sản vào thị trường Trung Quốc tới các tỉnh miền Trung nhằm hỗ trợ các địa phương và doanh nghiệp trong việc thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang thị trường Trung Quốc cho khoảng 100 đối tượng là đại diện các cơ quan quản lý, doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực liên quan trong và ngoài tỉnh Bình Định và các Thương vụ, Chi nhánh Thương vụ, Văn phòng Xúc tiến Thương mại Việt Nam tại Trung Quốc;

+ Tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên môn về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) nhằm phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động VLNCN cho khoảng 70 đối tượng là lãnh đạo các doanh nghiệp, chỉ huy nổ mìn của các đơn vị hoạt động VLNCN trên địa bàn tỉnh;

+ Phối hợp với Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Đà Nẵng (VCCI Đà Nẵng) tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu về các cam kết trong Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) nhằm cung cấp thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức đoàn thể, Hiệp hội ngành hàng và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về EVFTA cho khoảng 100 đối tượng là đại diện các sở, ban, ngành; các tổ chức đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Hiệp hội, ngành hàng, các doanh nghiệp, ngân hàng, các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

- Ngoài ra, UBND tỉnh còn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực tiếp hướng dẫn và giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp về quy trình thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, tạm ngừng, giải thể doanh nghiệp, các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của doanh nghiệp,...; qua đó, tăng cường mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật, phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, giúp doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác này.

2.3. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp; thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

a) Tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp

Nhằm giải đáp các thắc mắc, kiến nghị, kịp thời tháo gỡ những khó khăn liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đại diện lãnh đạo UBND tỉnh thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp với các doanh nghiệp đang hoạt động tại Khu Kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh còn chủ trì các buổi đối thoại với các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh; tổ chức họp với các doanh nghiệp để tiếp nhận các kiến nghị, chỉ đạo biện pháp giải quyết các khó khăn về pháp luật cho các doanh nghiệp. Không chỉ tiếp nhận, giải quyết các khó khăn, vướng mắc về pháp luật mà các doanh nghiệp nêu tại các buổi đối thoại, UBND tỉnh còn tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan để kịp thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xác minh, làm rõ để tham mưu cho người có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh, ảnh hưởng đến lòng tin của người dân và doanh nghiệp.

UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với Cục Thống kê tổ chức làm việc, đối thoại trực tiếp với các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trên địa bàn tỉnh để nắm bắt khó khăn, vướng mắc nhằm đề xuất UBND tỉnh có biện pháp tháo gỡ. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành xây dựng đường dây nóng tại cơ quan, đơn vị để tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp; qua đó, đã kịp thời giải quyết những phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về các vấn đề có liên quan đến pháp luật, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp ngày càng cao.

Thiết lập các hình thức đa dạng, linh hoạt trong tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực thi và tuân thủ pháp luật, bảo đảm thuận lợi, dễ dàng, như: Thông qua hòm thư phản ánh, kiến nghị đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; bố trí thiết bị đánh giá, khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đặt tại mỗi quầy ở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; công khai thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cơ quan trên Trang thông tin điện tử www.vpub.binhdinhh.gov.vn và trụ sở làm việc của Văn phòng UBND tỉnh; công khai số điện thoại đường dây nóng 0256.3822294 và hộp thư điện tử <http://mail.vpub.binhdinhh.gov.vn> để tiếp nhận thông tin phản ánh về hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, gây phiền hà, chậm trễ của công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong việc tiếp nhận, giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

Ngày 13/01/2021, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quyết định số 18/QĐ-SKHĐT về việc thành lập đường dây nóng, hộp thư điện tử tiếp nhận thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Thông báo số 18/TB-SKHĐT ngày 13/01/2021 về việc công khai số điện thoại đường dây nóng và hộp thư điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Theo đó, đường dây nóng của Sở đã đi vào hoạt động từ ngày 13/01/2021 để tiếp nhận thông tin góp ý, kiến nghị, phản ánh với các hình thức tiếp nhận qua số điện thoại 0256.3816701 và 0903595930 hoặc qua hộp thư *thanhtra@skhdt.binhdinhh.gov.vn*.

b) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật và khen thưởng trong tổ chức thực thi và tuân thủ pháp luật

- Công tác thanh tra, kiểm tra:

+ Trong kỳ, Thanh tra tỉnh, Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố, Thanh tra các sở, ban, ngành thuộc tỉnh tiến hành 45 cuộc thanh tra, tại 69 đơn vị. Đến nay đã kết thúc, ban hành kết luận thanh tra 27 cuộc, phát hiện sai phạm về kinh tế 4.906 triệu đồng và 2.724 m² đất các loại; kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 3.955 triệu đồng và 2.724 m² đất các loại, kiến nghị các hình thức xử lý khác 951 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với 02 tập thể và 07 cá nhân; chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra 01 vụ có dấu hiệu phạm tội.

Kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xử lý sau thanh tra đối với 20 kết luận thanh tra đã có hiệu lực pháp luật với số tiền phải thu hồi về ngân sách nhà nước 2.777 triệu đồng, kết quả đã thu hồi 2.199 triệu đồng, đạt tỷ lệ 79,19%; cơ quan có thẩm quyền đã kiểm điểm trách nhiệm 02 tập thể và 06 cá nhân (rút kinh nghiệm); hoàn tất việc chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra 01 vụ. Trong đó, riêng Thanh tra tỉnh tiến hành 05 cuộc thanh tra, tại 06 đơn vị; kết thúc 03 cuộc, ban hành kết luận thanh tra 02 cuộc, phát hiện sai phạm về kinh tế và xử lý thu hồi về cho nhà nước 3.543 triệu đồng, đã thu hồi 2.079 triệu đồng.

+ Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: Thanh tra các sở, ban, ngành thuộc tỉnh đã tiến hành 1.024 cuộc/lượt thanh tra, kiểm tra tại 7.626 lượt đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý. Phát hiện 754 lượt đơn vị, tổ chức, cá nhân có sai phạm, vi phạm; trong đó, sai phạm về kinh tế 1.693 triệu đồng, xử lý thu hồi về cho Nhà nước 478 triệu đồng, kiến nghị thu hồi về cho đơn vị 17 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 1.197 triệu đồng; ban hành 713 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 36 tổ chức và 677 cá nhân với số tiền 2.466 triệu đồng. Đến nay, các đơn vị, tổ chức, cá nhân đã thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước với số tiền 2.871 triệu đồng (trong đó, tiền sai phạm về kinh tế 439 triệu đồng và tiền xử phạt VPHC 2.449 triệu đồng).

+ Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: Thanh tra các ngành, địa phương đã tiến hành 19 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tội phạm tại 19 đơn vị; đã ban hành kết luận thanh tra 17 cuộc. Qua thanh tra, đã kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật:

+ Công tác tiếp công dân: Trong kỳ, các cấp, các ngành đã tổ chức tiếp 1.261 lượt/1.964 người/980 vụ việc. Trong đó, tiếp thường xuyên 1.072 lượt/1.594 người/813 vụ việc, có 30 đoàn đông người với 528 lượt người tham gia; tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng 167 kỳ/189 lượt/370 người tham gia (Thủ trưởng tiếp 115 kỳ/124 lượt/276 người/98 vụ việc, có 08 đoàn đông người với 135 lượt người tham gia; ủy quyền tiếp 31 kỳ/41 lượt/53 người/44 vụ việc, có 01 đoàn đông người với 10 người tham gia). Qua việc tổ chức tiếp công dân đã hướng dẫn, giải thích pháp luật, chỉ đạo các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định của pháp luật.

+ Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư: Các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp nhận 1.848 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó, đơn đủ điều kiện xử lý có 1.674 đơn/1.670 vụ việc. Qua tiếp nhận, đã phân loại, xử lý chuyên đơn, hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật đối với các vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh không thuộc thẩm quyền. Số vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước có 295 đơn/295 vụ khiếu nại và 23 đơn/23 vụ tố cáo. Trong đó, riêng Thanh tra tỉnh tiếp nhận 207 đơn/184 vụ việc, gồm 98 vụ khiếu nại, 16 vụ tố cáo và 70 vụ kiến nghị, phản ánh. Qua tiếp nhận đã xử lý chuyên đơn, hướng dẫn các vụ việc không thuộc thẩm quyền. Thụ lý giải quyết 37 vụ khiếu nại, tố cáo được Chủ tịch UBND tỉnh giao, trong đó có 31 vụ khiếu nại và 06 vụ tố cáo.

+ Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong số 295 vụ khiếu nại, đến nay các cấp, các ngành đã xem xét, giải quyết 241 vụ, đạt tỷ lệ 81,69% (trong đó, giải quyết bằng quyết định hành chính có 228 vụ, có 13 vụ vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục). Trong số 228 vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính có 19 vụ khiếu nại đúng, 165 vụ khiếu nại sai, 26 vụ khiếu nại đúng một phần và 18 vụ công nhận giải quyết khiếu nại lần đầu. Qua giải quyết khiếu nại đã kiến nghị trả lại cho cá nhân 612 triệu đồng và 355 m² đất các loại. Trong số 23 vụ tố cáo, đến nay đã xem xét, giải quyết 15 vụ, đạt tỷ lệ 65,22% (trong đó, giải quyết lần đầu có 13 vụ, tố cáo tiếp có 01 vụ và rút toàn bộ đơn có 01 vụ). Kết quả giải quyết cho thấy có 11 vụ tố cáo sai; 04 vụ tố cáo có đúng, có sai. Qua giải quyết tố

cáo đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 26 triệu đồng; kiến nghị trả lại cho cá nhân 398 triệu đồng. Riêng Thanh tra tỉnh đã kiểm tra, xác minh và tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 27/31 vụ khiếu nại (có 25 vụ giải quyết bằng quyết định hành chính và 02 vụ rút đơn thông qua giải tích, thuyết phục) và 05/6 vụ tố cáo. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị trả lại cho cá nhân 612 triệu đồng và 355 m² đất các loại.

- Về xử lý kỷ luật và khen thưởng: Không có.

2.4. Về cải cách thủ tục hành chính

Kể từ ngày 09/12/2019, tỉnh đã triển khai thực hiện chính thức quy trình thu phí, lệ phí điện tử giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đến nay, việc thực hiện thu phí, lệ phí điện tử không sử dụng tiền mặt tại Trung tâm đã đi vào hoạt động ổn định, mang lại hiệu quả cao trong giải quyết TTHC, góp phần nâng cao công tác cải cách hành chính, đem lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp khi đến Trung tâm liên hệ giải quyết TTHC. Đồng thời, việc áp dụng quy trình thu phí, lệ phí điện tử tại Trung tâm đã tiết kiệm được chi phí đi lại, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp ngày càng tiếp cận với các phương thức thanh toán hiện đại, văn minh do Nhà nước quy định; góp phần giảm thiểu tình trạng nhũng nhiễu, phiền hà trong giải quyết TTHC, đáp ứng yêu cầu về hạn chế, không sử dụng tiền mặt đối với các dịch vụ công theo quy định của Chính phủ. Bên cạnh đó, còn giúp công chức, viên chức tập trung chuyên môn phục vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết TTHC.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, sử dụng Phần mềm Một cửa điện tử; chỉ đạo các sở, ngành phối hợp thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4 thông qua Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích một cách đồng bộ, liên thông giữa các cơ quan, tổ chức nhằm góp phần tiết kiệm chi phí, tiết kiệm thời gian và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong công tác giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh còn đưa vào ứng dụng các tiện ích để góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức như: Gửi tin nhắn SMS, tin nhắn qua Zalo, nhắn tin thông báo tự động từ tổng đài của Trung tâm khi có kết quả giải quyết hồ sơ TTHC hoặc đề nghị bổ sung hồ sơ; đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với kết quả giải quyết TTHC thông qua hệ thống mạng.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, đảm bảo tất cả các thủ tục hành chính đều thực hiện theo quy trình ISO tương ứng. Thực hiện việc cập nhật, công bố kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết

theo Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ, ngành quản lý; đảm bảo các thủ tục hành chính sau khi công bố phải được niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và công khai trên Trang thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của đơn vị. Bình Định là tỉnh đầu tiên trên cả nước thực hiện kê khai giá, niêm yết giá một số mặt hàng theo quy định trực tuyến mức độ 4, được cá nhân, tổ chức đánh giá hài lòng, dễ tiếp cận, dễ sử dụng, mang lại hiệu quả cao trong giải quyết thủ tục hành chính.

Trong kỳ, Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện đăng ký đơn giản hóa đối với thủ tục “Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ”, dự kiến giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 08 ngày làm việc và đã được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29/01/2021. Sở Du lịch đã ban hành Quyết định số 21/QĐ-SDL ngày 22/02/2021 ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính của Sở năm 2021 và đang trong quá trình xây dựng dự thảo phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ, rút ngắn thời gian giải quyết đối với 01 thủ tục hành chính. Sở Tài chính đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 về việc thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (giảm thời gian giải quyết TTHC từ 30 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc). Sở Giao thông vận tải xây dựng phương án đơn giản hóa thủ tục “Đổi Giấy phép lái xe Quân sự do Bộ Quốc phòng cấp”, giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 04 ngày làm việc.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ GIẢM CHI PHÍ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, NÂNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ B1 VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

- Hoạt động đầu tư vẫn còn là một trong những hoạt động còn mới trong nền kinh tế của Việt Nam và trong bối cảnh nước ta đang mở cửa về kinh tế, đẩy nhanh tiến độ hội nhập toàn cầu thì các quy định về đầu tư cũng cần thường xuyên phải thay đổi cho phù hợp. Hơn nữa, hệ thống pháp luật nói chung của chúng ta vẫn chưa được hoàn thiện, nhiều quy định trong Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp với các luật chuyên ngành khác còn có sự chồng chéo, mâu thuẫn nhau, thậm chí có quy định còn lạc hậu, không còn phù hợp với thực tế...

- Quá trình thực hiện thủ tục hành chính đề hướng đến nội dung trọng tâm là cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật tại các cơ quan quản lý khác nhau cho thấy, nhiều quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật chưa có sự thống nhất, đồng bộ dẫn đến chồng chéo, thậm chí là mâu thuẫn với nhau nên chưa đạt được hiệu quả như yêu cầu đề ra. Ngoài ra, số lượng văn bản pháp luật trong lĩnh vực đầu tư

kinh doanh thường xuyên sửa đổi, bổ sung, gây khó khăn trong việc tiếp cận, cập nhật của cả cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp;

- Hiện nay, các loại chi phí mà doanh nghiệp phải chi trả trong quá trình hoạt động, bao gồm: Thủ tục hành chính; đầu tư; phí và lệ phí; cơ hội và chi phí không chính thức là rất nhiều. Tuy nhiên, đối với những loại chi phí cơ hội kinh doanh và chi phí không chính thức rất khó tính toán nhưng lại diễn ra khá phổ biến;

- Các đơn vị, địa phương chưa có cách hiểu đúng, thống nhất về chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) nên việc triển khai thực hiện còn lúng túng, không đúng nội dung trọng tâm theo yêu cầu đề ra;

- UBND tỉnh Bình Định đã chú trọng công tác phổ biến, tập huấn các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và doanh nghiệp cho người dân, doanh nghiệp; tuy nhiên, việc hưởng ứng, tham gia các lớp tập huấn, hội nghị phổ biến pháp luật của người dân và doanh nghiệp còn thấp nên chất lượng và hiệu quả của công tác này chưa cao;

- Việc thay đổi các nội dung về chi phí, thời gian thực hiện TTHC phụ thuộc phần lớn vào văn bản quy định của Bộ, ngành Trung ương nên việc thực hiện giảm chi phí tuân thủ pháp luật, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc (lĩnh vực tài nguyên và môi trường, kế hoạch đầu tư, xây dựng...);

- Một số doanh nghiệp chưa chủ động, phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong việc phản ánh, kiến nghị đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, công chức cũng như đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền những giải pháp có hiệu quả để nâng cao chất lượng làm giảm chi phí tuân thủ pháp luật;

- Nhận thức về vai trò, ý nghĩa của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đa số chủ sở hữu, người quản lý doanh nghiệp còn hạn chế, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ nên nhiều doanh nghiệp chưa áp dụng đúng các quy định của pháp luật để phòng, chống rủi ro trong kinh doanh. Đây chính là rào cản vô hình gây khó khăn trong việc phối hợp triển khai hoạt động trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp như hiện nay;

- Công tác phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính giữa các cơ quan chuyên môn chưa nhịp nhàng, chặt chẽ; việc tuyên truyền các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính của một số đơn vị còn hạn chế; chậm rà soát, thống kê, cập nhật thủ tục hành chính; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hẹn vẫn còn cao, chủ yếu trên lĩnh vực đất đai; chưa thực hiện nghiêm việc có thư xin lỗi người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ trễ hẹn. Ngoài ra, tỷ lệ thủ tục hành chính đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh vẫn còn thấp.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương để thực hiện các nhiệm vụ nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, người dân chưa được kịp thời, không cụ thể và phù hợp với thực tiễn;

- Một số đơn vị, địa phương nhận thức chưa đầy đủ, chưa thật sự quan tâm về vai trò, tầm quan trọng của công tác cải cách thủ tục hành chính để thực hiện mục tiêu cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, người dân để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia nên chưa có biện pháp triển khai thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả;

- Đội ngũ cán bộ, các điều kiện cơ sở vật chất để đảm bảo để thực hiện công tác này còn khó khăn, chưa có cơ chế pháp lý cho việc tổ chức thực hiện;

- Hình thức tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đầu tư kinh doanh chưa đa dạng, phong phú, nội dung chưa đáp ứng yêu cầu thực tế nên hiệu quả chưa cao;

- Cơ sở dữ liệu quốc gia ở một số lĩnh vực chưa được xây dựng, hoàn thiện; một số phần mềm ứng dụng còn bất cập; hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế, trong khi đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin bao gồm rất nhiều hạng mục.

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Việc ban hành văn bản quy định thủ tục hành chính ở địa phương theo hướng rút ngắn, thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp; trong khi đó, các quy định do các cơ quan Trung ương ban hành để giảm chi phí tuân thủ pháp luật còn gặp nhiều khó khăn do vướng cơ chế là vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bởi vì, theo quy định thì địa phương không được ban hành quy định thủ tục hành chính trừ trường hợp được Luật giao; trong khi hiện nay, đa số các Luật không có quy định giao cho địa phương được quyền ban hành quy định thủ tục hành chính;

- Việc thay đổi các nội dung về chi phí, thời gian phụ thuộc phần lớn vào văn bản quy định của Bộ, ngành Trung ương. Ngoài ra, hầu hết các thủ tục hành chính có liên quan đến doanh nghiệp đều thực hiện theo phương thức một cửa liên thông; quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả phải qua nhiều bộ phận, nhiều thao tác phải thực hiện để kiểm soát hồ sơ trên mặt giấy tờ và cả trên môi trường mạng. Do đó, đối với những thủ tục phải giải quyết trong thời gian ngắn, địa phương gặp nhiều khó khăn trong việc xử lý kịp thời hồ sơ để trả kết quả trước hoặc đúng thời gian quy định;

- Việc nộp hồ sơ trực tuyến đòi hỏi người biết sử dụng công nghệ thông tin và phải số hóa giấy tờ, hồ sơ, trong khi một số lĩnh vực (như lĩnh vực xây dựng) khối lượng hồ sơ giấy nhiều và các bản vẽ có kích thước khổ giấy lớn, đòi hỏi phải có thiết bị chuyên dụng nên việc nộp hồ sơ trực tuyến cũng gặp không ít khó khăn. Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích còn thấp so với hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết, xuất phát từ tâm lý người dân còn e ngại, sợ mất giấy tờ gốc trong cung ứng dịch vụ này.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề xuất, kiến nghị cụ thể như sau:

1. Đối với Chính phủ

Kiến nghị Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (khoản 4 Điều 14), cho phép địa phương ban hành quy định thủ tục hành chính theo hướng rút ngắn, thuận lợi hơn so với quy định tại các văn bản do các cơ quan Trung ương ban hành nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Đối với Bộ Tư pháp

- Xây dựng cơ chế liên thông nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở địa phương;

- Tăng cường tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hơn nữa để địa phương có cách hiểu đúng, thống nhất về chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1), về phương thức và nội dung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1.

3. Đối với các Bộ, ngành Trung ương

- Tiếp tục rà soát các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh, xem xét bãi bỏ những quy định không cần thiết nhằm tạo môi trường đầu tư thuận lợi hơn nữa cho các doanh nghiệp hoạt động;

- Tiếp tục hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia đối với các lĩnh vực; có cơ chế vận hành, ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; quy định thống nhất việc sử dụng các phần mềm ứng dụng từ Trung ương đến địa phương để tăng tính kết nối và chia sẻ dữ liệu;

- Kịp thời ban hành các quyết định công bố thủ tục hành chính khi có văn bản quy phạm pháp luật thay đổi; đồng thời, quy định thời gian giải quyết thủ tục hành chính phù hợp với thực tiễn tại địa phương để đảm bảo tính khả thi, nhất là đối với các thủ tục hành chính liên thông do nhiều cơ quan tham gia giải quyết.

Trên đây là kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 trong 6 tháng đầu năm năm 2021 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng